Đề đạt yêu cầu

| **UBND HUYỆN CẨM GIÀNG**  **TRƯỜNG THCS ĐỨC CHÍNH** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Năm học: 2022 - 2023**  MÔN: NGỮ VĂN 6  Thời gian: 90 phút |
| --- | --- |

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại, truyện ngắn | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng (điểm)** | | | ***2.0*** | ***0.5*** | ***2.0*** | ***1.5*** | ***0*** | ***3.0*** | ***0*** | ***1.0*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **1. Truyện đồng thoại** | **Nhận biết:**  **-** Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  **-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, các biện pháp tu từ.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.  - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | | 4 TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài  - Xây dựng bố cục, sự việc chính  **Thông hiểu:**  - Giới thiệu được trải nghiệm  - Trình bày được các sự việc, diễn biến, địa điểm, thời gian, nhân vật, sự việc, hành động, ngôn ngữ  - Tập trung vào sự việc chính  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất  **Vận dụng:**  - Trình bày được tác động của trải nghiệm đối với bản thân  - Sử dụng ngôn ngữ kể chuyện phù hợp  - Biết lựa chọn sự việc, chi tiết, sắp xếp diễn biến câu chuyện mạch lạc, logic  **Vận dụng cao:**  **-** Sáng tạo trong cách kể chuyện: vận dụng các biện pháp tu từ, kết hợp các phương thức biểu đạt,…  - Biết lựa chọn câu chuyện có ý nghĩa, mang thông điệp sâu sắc và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** |
| **Tổng** | | | |  | **4 TN 1\*** | **4TN 1\*** | **2 TL 1\*** | **1\*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | | |  | **60** | | **40** | |

Đề đạt yêu cầu

| UBND HUYỆN CẨM GIÀNG  **TRƯỜNG THCS ĐỨC CHÍNH**    **ĐỀ DỰ BỊ** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)  *(Đề gồm có: 02 trang)* |
| --- | --- |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

*“Gió bấc thổi ào ào qua khu rừng vắng những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật. Mưa phùn lất phất…Bên gốc đa, một chú Thỏ bước ra, tay cầm một tấm vải dệt bằng rong. Thỏ tìm cách quấn tấm vải lên người cho đỡ rét, nhưng tấm vải bị gió lật tung, bay đi vun vút. Thỏ đuổi theo. Tấm vải rơi tròng trành trên ao nước. Thỏ vừa đặt chân xuống nước đã vội co lên. Thỏ cố khều nhưng đưa chân không tới.*

*Một chú Nhím vừa đi đến. Thỏ thấy Nhím liền nói:*

*- Tôi đánh rơi tấm vải khoác!*

*- Thế thì gay go đấy!Trời rét, không có áo khoác thì chịu sao được.*

*Nhím nhặt chiếc que khều… Tấm vải dạt vào bờ, Nhím nhặt lên, giũ nước, quấn lên người Thỏ:*

*- Phải may thành một chiếc áo, có thế mới kín được.*

*- Tôi đã hỏi rồi. Ở đây chẳng có ai may vá gì được.*

*Nhím ra dáng nghĩ:*

*- Ừ! Muốn may áo phải có kim. Tôi thiếu gì kim.*

*Nói xong, Nhím xù lông. Quả nhiên vô số những chiếc kim trên mình Nhím dựng lên nhọn hoắt.*

*Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may. [...]*

*(Trích “Những chiếc áo ấm”,* Võ Quảng)

**\* Chọn câu trả lời đúng nhất: (từ câu 1 đến câu 8, mỗi câu 0,5 điểm)**

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trính trên là gì?

| A. Tự sự | C. Nghị luận |
| --- | --- |
| B. Miêu tả | D. Biểu cảm |

**Câu 2.** Đoạn trích trên sử dụng ngôi kể thứ nhất đúng hay sai?

| A. Đúng | B. Đúng |
| --- | --- |

**Câu 3.**Đoạn trích trên có mấy nhân vật chính?

| A. Một | C. Ba |
| --- | --- |
| B. Hai | D. Bốn |

**Câu 4.** Đoạn trích trên sử dụng biện pháp tu từ nào là chủ yếu?

| A. Ẩn dụ | C. So sánh |
| --- | --- |
| B. Hoán dụ | D. Nhân hóa. |

**Câu 5.** Trong các từ sau, từ nào là từ ghép?

| A. Bần bật | C. Tươi tốt |
| --- | --- |
| B. Vun vút | D. Lất phất |

**Câu 6.** *Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may. Thể hiện thái độ nào của nhân vật?*

| A. Yêu thương, giúp đỡ | C. Thích thể hiện |
| --- | --- |
| B. Ích kỉ | D. Học hỏi |

**Câu 7.** Trong câu sau: “*Tôi thiếu gì kim”.*Chủ ngữ là *“Tôi”* đúng hay sai?

| A. Đúng. | B. Sai |
| --- | --- |

**Câu 8.** *Mưa phùn lất phất. Là câu:*

| A. Kể | C. Biểu cảm |
| --- | --- |
| B. Miêu tả | D. Nghị luận |

**\* Trả lời các câu hỏi sau**

**Câu 9.** (1,0 điểm)

Em có nhận xét gì về việc làm, hành động của các nhân vật trong đoạn trích trên?

**Câu 10.** (1,0 điểm)

Em rút ra bài học gì cho bản thân từ phần trích trên?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Trong cuộc đời mỗi người có nhiều trải nghiệm về những chuyến đi. Em hãy viết bài văn kể lại một chuyến đi đáng nhớ của em.

**----- Hết -----**

| **Người ra đề**  *(Kí,ghi rõ họ tên)*  **Bùi Thị Thu Phương** | **Tổ CM duyệt**  *(Kí,ghi rõ họ tên)* | **BGH duyệt**  *(Kí,ghi rõ họ tên)* |
| --- | --- | --- |

| UBND HUYỆN CẨM GIÀNG  **TRƯỜNG THCS ĐỨC CHÍNH**    **ĐỀ DỰ BỊ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  *(HDC gồm có 02 trang)* |
| --- | --- |

**1.** **Hướng dẫn chấm**

*- HS có thể có nhiều cách trình bày khác nhau. Vì vậy giáo viên cần linh hoạt đánh giá và ghi điểm theo thực tế bài làm của HS*

**2. Biểu điểm**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **A** | 0,5 |
| **2** | **B** | 0,5 |
| **3** | **B** | 0,5 |
| **4** | **D** | 0,5 |
| **5** | **C** | 0,5 |
| **6** | **A** | 0,5 |
| **7** | **A** | 0,5 |
| **8** | **B** | 0,5 |
|  | **9** | - HS đưa ra nhận xét phù hợp  VD: Thỏ gặp khó khăn, Nhím sẵn lòng giúp đỡ.  *(Diễn đạt khác đúng ý - GV vẫn cho điểm tối đa)* | 0,5  0,5 |
|  | **10** | Học sinh nêu được cụ thể bài học rút ra từ đoạn trích  + Hãy quan tâm, giúp đỡ mọi người, nhất là khi họ gặp khó khăn.  + Để xây dựng tình bạn cần sự chân thành, trong sáng, không toan tính.  **+ Tình yêu thương giúp ta vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.**  *(Diễn đạt khác đúng ý - GV vẫn cho điểm tối đa)* | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Kể lại một chuyến đi đáng nhớ của bản thân | 0,25 |
|  | Kể theo trình tự hợp lí.  - Dùng ngôi kể thứ nhất ( xưng tôi hoặc em)  - Có sử dụng nhiều từ ngữ gợi hình, gợi cảm, sinh động.  **1. Mở bài:(0,5 điểm)**  - Giới thiệu khái quát về trải nghiệm định kể. 2**. Thân bài: (2,0 điểm)**  - Kể chi tiết, cụ thể về trải nghiệm ấy bằng cách làm rõ các nội dung sau:  + Nêu địa điểm, thời gian xảy ra câu chuyện, các nhân vật liên quan.  + Kể lại diễn biến câu chuyện từ khi bắt đầu đến khi kết thúc: chú ý các sự việc, hành động, ngôn ngữ...đặc sắc, đáng nhớ.  + Nêu điều làm em nhớ từ chuyến đi.  **3. Kết bài: (0,5 điểm)**  + Nêu cảm nghĩ của em về chuyến đi hoặc bài học rút ra từ chuyến đi ấy.  + Nói lên mong ước từ chuyến đi ấy. | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo, bài viết lôi cuốn, hấp dẫn. | 0,25 |

**----- Hết -----**

| **Người làm HDC**  *(Kí,ghi rõ họ tên)*  **Bùi Thị Thu Phương** | **Tổ CM duyệt**  *(Kí,ghi rõ họ tên)* | **BGH duyệt**  *(Kí,ghi rõ họ tên)* |
| --- | --- | --- |